TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 254/2018/HSST
Ngày: 28/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Lượng

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng – Cán bộ tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 233/2018/HSST ngày 10/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2018/QĐXXST–HS ngày 17/9/2018 đối với bị cáo:

BÙI KIM L, sinh năm 1957 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; hộ khẩu thường trú: A, khu phố Đ, phường TĐ, thị xã DA, tỉnh BD. Chỗ ở: A khu phố BD, phường AB, thị xã DA, tỉnh BD; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12. Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Kim P và bà Nguyễn Thị C; có chồng và 06 con (lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1985); tiền án: Ngày 18/12/2015, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án (bản án số 433/2015/HSST); Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 02/5/1992, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về Tội trộm cắp tài sản của công dân.

+ Ngày 13/10/1998, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù, về Tội trộm cắp tài sản của công dân.

+ Ngày 04/8/2004, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản.

+ Ngày 15/06/2011, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/7/2012.

Bị can bị tạm giam từ ngày 29/5/2018 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

1/ Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường số B, khu phố C, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Chị Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng: Anh Dương Sơn H, sinh năm 1967 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 29/5/2018, Bùi Kim L đến tiệm tạp hóa tại số A đường B, khu phố C, phường L, quận T mua 02 gói mì và 01 trái dừa. L quan sát thấy bên trong tiệm tạp hóa phía tay phải trên kệ có 01 hộp nhựa trong suốt đường kính 10cm, cao 5cm bên trong có chứa các loại thẻ điện thoại di động. Lúc này, chỉ có một mình anh Dương Sơn H là chồng chủ tiệm tạp hóa bán hàng. Bùi Kim L nảy sinh ý định lấy trộm thẻ điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài. L yêu cầu anh H chặt dừa với mục đích làm mất cảnh giác, lợi dụng lúc anh H đang chặt dừa, L đi vào bên trong tiệm tạp hóa lấy 02 gói mì, đồng thời dùng tay phải mở hộp nhựa lấy toàn bộ số thẻ điện thoại có trong hộp bỏ vào túi áo khoác bên phải. Lúc này, chị Nguyễn Thị Ngọc L (chủ quán tạp hóa) là vợ của anh H, đang ở bên trong nhà nhìn thấy L lấy trộm thẻ cào điện thoại nên đi ra cùng chồng giữ L lại giao cho Công an phường L xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 1169 ngày 04/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thủ Đức kết luận

- 10 (mười) Thẻ cào điện thoại mạng MobiFone mệnh giá 20.000 đồng;

- 04 (bốn) Thẻ cào điện thoại mạng MobiFone mệnh giá 50.000 đồng;

- 02 (hai) thẻ cào điện thoại mạng Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng;

- 02 (hai) thẻ cào điện thoại mạng Viettel mệnh giá 20.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản 480.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức, Bùi Kim Lđã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Ngoài ra, L còn thực hiện thêm 01 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 05/4/2018, Bùi Kim L đến quán nước của chị Nguyễn Thị Tường V tại địa chỉ số A đường B, khu phố C, phường L, quận T để mua 10 ly nước cam, lợi dụng lúc chị V làm nước cam L đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu SamSung J7 của chị Nguyễn Thị Tường V bỏ vào người rồi bỏ đi. Sau đó, L mang bán cho 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) tại khu vực bên hông chùa Cao Đ, phường L với giá 2.000.000 đồng lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 1169 ngày 04/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thủ Đức kết luận: 01 Điện thoại Samsung Galaxy J7 trị giá 4.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 Điện thoại Samsung Galaxy J7 (chưa thu hồi được).

- 10 (mười) Thẻ cào điện thoại mạng MobiFone mệnh giá 20.000 đồng;

- 04 (bốn) Thẻ cào điện thoại mạng MobiFone mệnh giá 50.000 đồng;

- 02 (hai) thẻ cào điện thoại mạng Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng;

- 02 (hai) thẻ cào điện thoại mạng Viettel mệnh giá 20.000 đồng.

- 01 xe mô tô biển số 52K3-2352 qua xác minh do Đỗ Thị Ngọc T (con Bùi Kim L) đứng tên sở hữu, ngày 05/4/2018 bị cáo L sử dụng xe của chị T đi trộm cắp tài sản chị T không biết, ngày 16/8/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Thủ Đức đã trả lại xe cho chị T.

Trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Ngọc L, chị Nguyễn Thị Tường V không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 243/CT-VKS ngày 05/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi Kim L về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Bùi Kim L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo L từ 12 đến 18 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại bản án số 433/2015/HSST ngày 18/12/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự đã xử lý xong đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ ngày 05/4/2018, Bùi Kim L đã lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu SamSung J7 trị giá 4.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Tường V tại địa chỉ số A đường B, khu phố C, phường L, quận T đem bán lấy 2.000.000 đồng tiêu xài. Ngoài ra vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 29/5/2018, Bùi Kim L tiếp tục thực hiện hành vi lét lút trộm mười thẻ cào điện thoại mạng MobiFone mệnh giá 20.000 đồng; bốn thẻ cào điện thoại mạng MobiFone mệnh giá 50.000 đồng, hai thẻ cào điện thoại mạng Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng,

hai thẻ cào điện thoại mạng Viettel mệnh giá 20.000 đồng, tổng trị giá 480.000 đồng của chị Nguyễn Thị Ngọc L tại A đường B, khu phố C, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện xem thường sự trừng phạt của pháp luật. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án và về nhân thân đã 04 lần kết án cũng về tội trộm cắp tài sản nhưng trong quá trình chấp hành án không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Việc truy tố bị cáo về "Tội trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 và sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi của bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo vào ngày 18/12/2015, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, tính từ ngày tuyên án. Tuy nhiên trong thời gian thử thách bị cáo lại tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp "tái phạm" được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra cũng xem xét về nhân thân của bị cáo đã 04 lần bị kết án cũng về tội " Trộm cắp tài sản" nên Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

* Vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả lại các thẻ cào điện thoại trị giá 480.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Ngọc L. Riêng đối với 01 (một) xe mô tô qua xác minh được biết xe mô tô trên do chị Đỗ Thị Ngọc T (con ruột của bị cáo) đứng tên chủ sở hữu. L mượn xe của chị T làm phương tiện đi lại. Ngày 05/4/2018 sử dụng phương tiện trên để đi trộm cắp tài sản chị T không biết, ngày 16/8/2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức trả lại xe trên cho chị T. Riêng 01 Điện thoại Samsung Galaxy J7 chưa thu hội được nên đã ra thông báo truy tìm vật chứng là đúng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Ngọc L và chị Nguyễn Thị Tường V không yêu cầu bồi thường gì khác nên miễn xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Kim Lệ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 và Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Kim L 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo theo Bản án số 433/2015/HSST ngày 18/12/2015 của Tòa án nhân dân Thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2018, nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 10/9/2015 đến ngày 18/12/2015.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Bùi Kim L phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bị hại;
- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.TĐ
- Nhà tạm giữ CA Q.Thủ Đức;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Lưu